

PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN TẠI KIÊN GIANG

DEVELOPING MARINE ECONOMY IN KIEN GIANG

HUỠNH THỊ HỒNG NƯƠNG^(*)

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận bài: 22-5-2025 Ngày biên tập xong: 10-7-2025 Ngày duyệt đăng: 30-7-2025 Mã số: TCKH52-19-2025 ISSN: 2525 – 2429</p> <p>Từ khóa: kinh tế biển Kiên Giang; kinh tế biển; Kiên Giang. Key words: Kien Giang marine economy; marine economy; Kien Giang.</p>	<p>Là một trong những tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh Kiên Giang từ những lợi thế và tiềm năng lớn về biển, tỉnh đã xây dựng các chương trình và kế hoạch hành động nhằm huy động nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế biển. Nhờ đó, kinh tế biển của tỉnh có nhiều khởi sắc, đáp ứng yêu cầu định hướng xây dựng tỉnh Kiên Giang “trở thành tỉnh phát triển mạnh về kinh tế biển trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, theo hướng bền vững, an ninh, an toàn” vào năm 2045 và sớm “là trung tâm kinh tế biển của Quốc gia” [5, tr.3].</p> <p>ABSTRACT: As one of the provinces in the Mekong Delta region, Kien Giang has leveraged its substantial marine advantages and potential to develop programs and action plans aimed at mobilizing investment resources for marine economic development. Consequently, the province's marine economy has experienced significant growth, aligning with the strategic objective of transforming Kien Giang into a “strongly developed marine economic province in the Mekong Delta region, following a sustainable, secure, and safe direction” by 2045 and ultimately becoming “a national marine economic hub”.</p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kiên Giang là tỉnh ven biển thuộc vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long; đóng vai trò là cầu nối của các tỉnh miền Tây Nam bộ, một số nước trong khu vực và thế giới (Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Singapore). Với bờ biển dài hơn 200 km và vùng biển rộng 63.000 km²; có 5 quần đảo với hơn 143 đảo nổi lớn nhỏ, trong đó có 43 đảo có dân sinh sống, đảo lớn nhất là Phú Quốc, thành phố biển đảo đầu tiên của Việt Nam; có 2 cửa khẩu (Cửa khẩu Quốc tế Hà Tiên và cửa khẩu Quốc gia

Giang Thành), với sân bay Rạch Giá và sân bay quốc tế Phú Quốc; đa dạng về chủng loại hải sản có giá trị kinh tế cao. Với những tiềm năng của tỉnh, Kiên Giang phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển kinh tế biển bền vững, “phấn đấu đến năm 2045 đưa Kiên Giang trở thành tỉnh phát triển mạnh về kinh tế biển trong vùng Đồng bằng Sông Cửu Long” [1, tr.3].

Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22-10-2018, của Hội nghị Trung ương 8 khóa XII, “Về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến

^(*) NCS. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, hongnuongkiengiang@gmail.com

năm 2045” khẳng định: “*Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển, góp phần duy trì môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển. Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân Việt Nam. Phát triển bền vững kinh tế biển trên nền tảng tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học, các hệ sinh thái biển; bảo đảm hài hoà giữa các hệ sinh thái kinh tế và tự nhiên, giữa bảo tồn và phát triển, giữa lợi ích của địa phương có biển và địa phương không có biển; tăng cường liên kết, cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát huy tiềm năng, lợi thế của biển, tạo động lực phát triển kinh tế đất nước*” [1, tr.2].

2. NỘI DUNG

2.1. Tỉnh Kiên Giang thực hiện phát triển kinh tế biển

2.1.1. Phát triển các khu kinh tế ven biển theo mô hình đô thị - cảng - biển

Tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình khu kinh tế, khu công nghiệp sinh thái ven biển gắn với hình thành và phát triển các trung tâm kinh tế biển mạnh. Thực hiện xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống đô thị ven biển có cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại theo mô hình, tiêu chí tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, các thành phố: Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc. Đây nhanh xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển theo hướng tiếp cận mô hình khu kinh tế biển, thu

hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; giải quyết tốt vấn đề môi trường, xã hội trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trên cơ sở tôn trọng các yếu tố đặc thù, các giá trị cốt lõi trong vùng và từng địa phương, bảo đảm tốt liên kết vùng trong phát triển “chuỗi” khu kinh tế biển đảo, chuỗi đô thị ven biển và chuỗi đô thị của tỉnh, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy cơ hội, khắc phục thách thức để kinh tế biển Kiên Giang “bứt phá” trong dài hạn.

2.1.2. Lĩnh vực phát triển du lịch biển và dịch vụ biển

Tỉnh Kiên Giang đã quy hoạch, đầu tư và đang khai thác tiềm năng du lịch, để sớm đưa ngành “công nghiệp không khói” trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Nhiều dự án du lịch quy mô lớn, chất lượng và đẳng cấp quốc tế đã được đưa vào khai thác với các sản phẩm phục vụ du lịch mang tầm cỡ khu vực và quốc tế như: Hệ thống cáp treo tại Hòn Thơm được Tổ chức Guinness trao tặng chứng nhận “Cáp treo dài nhất thế giới”, quần thể vui chơi giải trí GrandWorld, khu vui chơi giải trí Sun World Hòn Thơm Nature Park, khu vui chơi giải trí Vinwonder, khu vườn thú bán hoang dã Safari, JW Marriott Phú Quốc, Emerald Bay, Casino Phú Quốc. Đầu tư, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng phát triển các khu du lịch gắn liền với biển đảo như: Đầm Đông Hồ, khu du lịch Mũi Nai, khu du lịch Chùa Hang - Hòn Phụ tử (tại thành phố Hà Tiên, Kiên Lương); khu du lịch Ba Hòn, Du lịch đảo Nam Du, Du lịch Hòn Sơn (Kiên Hải). Đồng thời, phát huy những giá trị di sản thiên nhiên của tỉnh. Quá trình thực hiện trên đã đem lại như sau: Kết quả năm 2024, du lịch biển Kiên Giang đón trên 9,8 triệu lượt khách, tăng 15,6% so với cùng kỳ, vượt 7,2% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế trên 980 ngàn lượt, tăng 70,7% so với cùng kỳ, vượt 43,9% kế hoạch năm. Tổng thu từ du lịch đạt 25.000 tỷ đồng, tăng 43,8% so với cùng kỳ, vượt 25,7% kế hoạch năm (đứng đầu khu

vực Đồng bằng sông Cửu Long, TOP 10 cả nước) [7]. Dự kiến năm 2025 Kiên Giang sẽ đón 10,7 triệu lượt du khách (du khách quốc tế đạt 900.000 lượt). Đến năm 2030 đón 23,667 triệu lượt du khách (du khách quốc tế đạt 1,667 triệu lượt). Đến năm 2025, tạo việc làm cho 38.600 người lao động trực tiếp và đến năm 2030 đạt 65.500 người lao động trực tiếp. Tổng thu từ khách du lịch đến năm 2025 đạt 38.000 tỷ đồng, đóng góp trên 13% GRDP của tỉnh; đến năm 2030 đạt 105.000 tỷ đồng, đóng góp trên 17,5% GRDP của tỉnh [8].

2.1.3. Lĩnh vực nuôi trồng và khai thác hải sản

Kiên Giang thực hiện chuyển từ nuôi trồng, khai thác hải sản theo phương thức truyền thống sang công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao. Hiện đại hóa công tác quản lý nghề cá trên biển; đẩy mạnh liên kết sản xuất theo hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; xây dựng một số doanh nghiệp mạnh tham gia khai thác hải sản xa bờ và hợp tác khai thác viễn dương. Đầu tư nâng cấp các cảng cá, bến cá, khu neo đậu tàu thuyền, tổ chức tốt dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong nuôi trồng, khai thác, bảo quản, chế biến hải sản, tạo ra các sản phẩm chủ lực, có chất lượng, giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường. triển khai thực hiện đề án phát triển nuôi biển, tinh đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực đời sống ở những địa phương có biển, như xây dựng mô hình nuôi cá mú, cá bớp trong lồng bè trên vùng biển quần đảo Nam Du; mô hình nuôi sò huyết bãi bồi và dưới tán rừng phòng hộ ven biển vùng U Minh Thượng; mô hình ương giống, nuôi thương phẩm cá chim vây vàng quy mô công nghiệp trong lồng nhựa HPDE trên vùng biển Phú Quốc. Qua đó, góp phần phát huy thế mạnh trong sản xuất và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương vùng biển, đảo.

2.1.4. Lĩnh vực công nghiệp ven biển và một số ngành công nghiệp phụ trợ

Tỉnh đầu tư xây dựng các trung tâm nghề cá, cảng biển, hạ tầng giao thông vùng biển đảo; đa dạng hóa các sản phẩm, chuỗi sản phẩm, thương hiệu du lịch biển kết nối với các tuyến du lịch trong nước và quốc tế. Tỉnh tiếp tục nghiên cứu mở tuyến vận tải ven biển Việt Nam - Campuchia - Thái Lan; phát triển đội tàu biển để kết nối giao thông vận tải giữa đất liền với các huyện, thành phố biển đảo; phát triển giao thông vận tải biển kết nối với các nước trong khu vực như Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Singapore góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biển, khai thác có hiệu quả tiềm năng dịch vụ phụ trợ góp phần phát triển kinh tế biển bền vững. Tỉnh thúc đẩy đầu tư khai thác điện gió, điện khí, điện mặt trời, năng lượng tái tạo khác và phát triển kinh tế hàng hải. Đồng thời, phát triển hướng biển, mở rộng không gian, lấn biển theo quy định của pháp luật, sáng tạo, độc đáo, giàu bản sắc; hình thành không gian đô thị ven biển - gắn với dịch vụ đồng bộ, hiện đại gắn với bảo vệ môi trường.

2.2. Những kết quả đạt được và hạn chế trong phát triển kinh tế biển tại tỉnh Kiên Giang

2.2.1. Kết quả

Với lợi thế là ngư trường lớn của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, nhiều tiềm năng cho phát triển kinh tế của tỉnh gắn liền với biển như đã đề cập... góp phần phát huy thế mạnh trong sản xuất và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương có biển trong tỉnh. Kiên Giang có tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2024 (giá so sánh 2010) đạt 78.259,75 tỷ đồng, tăng 7,50% so với năm trước 2023. Trong đó, năm 2024 “sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản tiếp tục tăng trưởng ổn định: Tổng sản lượng là 814.991 tấn, vượt 1,87% kế hoạch; kim ngạch xuất khẩu thủy sản: 230,50 triệu USD (đạt 81,45% kế hoạch); chuyển đổi sang nuôi biển công nghệ cao, kiểm soát chặt chẽ khai thác IUU và xây dựng chuỗi

giá trị thủy sản gắn với chế biến xuất khẩu là những hướng đi chiến lược” [6]. Đồng thời, kinh tế hàng hải không ngừng được tăng cường kết nối: “Vận tải hàng khách đường biển đạt 5,97 triệu lượt khách, tăng 15%; hệ thống cảng biển, trung tâm logistics tiếp tục mở rộng, nâng cao năng lực vận tải hàng hóa và kết nối chuỗi cung ứng biển” [6]. Chiếm khoảng 16% tổng sản lượng khai thác của cả nước và trên 40% sản lượng khai thác của vùng. Tỉnh Kiên Giang còn có lợi thế nuôi và chế tác ngọc trai, nuôi nhuyễn thể hai mảnh vỏ, trồng và chế biến rong biển, nuôi và chế biến hải sâm, cầu gai... mang lại giá trị kinh tế cao. Sản lượng thủy sản (cả khai thác và nuôi trồng): “năm 2024 ước tính đạt 59.066 tỷ đồng và tăng 0,23% so với cùng tháng năm trước. Tỉnh chung, năm 2024 ước đạt 814.991 tấn, đạt 101,87% kế hoạch, tăng 2,09% so với năm trước. Trong đó, cá các loại đạt 418.579 tấn, giảm 0,71%; tôm các loại 163.434 tấn, tăng 7,41%; mực 59.079 tấn, giảm 3,47% và thủy sản khác 173.899 tấn, tăng 6,45%” [2, tr.11]. Đồng thời, tỉnh đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông - thủy sản theo hướng xuất khẩu; phát triển công nghiệp gắn với kinh tế biển và du lịch, trong tâm là công nghiệp chế biến hải sản. Toàn tỉnh hiện có 88 cơ sở, nhà máy chế biến thủy sản theo hướng tinh có giá trị tăng cao, nâng cao giá trị và phát triển bền vững ngành công nghiệp chế biến thủy sản của tỉnh.

Nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế biển theo hướng bền vững luôn được tỉnh chú trọng, thực hiện đào tạo nghề trong các lĩnh vực khai thác, nuôi trồng thủy hải sản. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ trong các ngành kinh tế biển nhất là trong nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản. Tỉnh đã thực hiện triển khai chủ trương, chính sách đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tạo động lực phát triển mạnh mẽ kinh tế biển của tỉnh. Trên cơ sở đặc trưng về sinh thái, văn hóa của từng khu vực, địa phương, tỉnh

Kiên Giang xác định 4 vùng trọng điểm trong việc phát triển kinh tế biển, bao gồm: Phú Quốc; Hà Tiên - Kiên Lương; Rạch Giá và Hòn Đất - Châu Thành - Kiên Hải; U Minh Thượng - An Biên - An Minh để tập trung đầu tư, nhờ đó những tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, biển, đảo được khai thác hiệu quả hơn.

2.2.2. Hạn chế và nguyên nhân

Thứ nhất, khai thác tiềm năng và nuôi trồng thủy sản của tỉnh trong thời gian qua có bước phát triển nhưng chưa thật sự ổn định và bền vững;

Thứ hai, kết cấu hạ tầng - kinh tế xã hội chưa đáp ứng yêu cầu của sự phát triển;

Thứ ba, hoạt động nghiên cứu và ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế biển;

Thứ tư, công tác đào tạo nguồn nhân lực cho một số ngành kinh tế biển như: Du lịch, nuôi trồng và khai thác thủy sản chưa được quan tâm chú trọng.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do: “*cơ chế chính sách cho lĩnh vực khai thác, nuôi trồng chế biến thủy sản còn hạn chế; chính sách đầu tư chưa khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư phát triển về du lịch và dịch vụ biển. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức về tầm quan trọng và tiềm năng của kinh tế biển đối với sự phát triển của tỉnh chưa cao*” [3, tr.4-5].

2.3. Một số đề xuất giải pháp góp phần phát triển kinh tế biển tại Kiên Giang thời gian tới

Trên cơ sở phát huy những tiềm năng, lợi thế của tỉnh Kiên Giang, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển kinh tế biển bền vững của tỉnh với bốn khâu đột phá đó là: “1) Tập trung xây dựng phát triển Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng mang tầm quốc tế; 2) Khai thác thủy sản theo hướng bền vững, đi đôi với tập trung đẩy mạnh nuôi trong ven

biển; 3) *Phát triển mạnh các đô thị đảo và ven biển*; 4) *Phát triển kinh tế hàng hải*” [1, tr.5];

Thứ hai, phát triển kinh tế biển, đẩy mạnh kết nối du lịch, đầu tư, thương mại, sản xuất, tiêu dùng giữa đất liền với hải đảo, trọng tâm là Phú Quốc; nuôi biển khai thác thủy sản bền vững, công nghiệp chế biến thủy sản, công nghiệp năng lượng tái tạo, phát triển các đô thị biển Rạch Giá, Hà Tiên, Kiên Lương, Châu Thành, An Biên, An Minh, Kiên Hải... đặc biệt là thành phố Phú Quốc. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng hạ tầng giao thông, cảng biển; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; các khu đô thị ven biển và các dự án xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội khác như y tế, giáo dục, thông tin...;

Thứ ba, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực đời sống ở những địa phương có biển; thu hút nguồn lực chất lượng cao về công tác tại địa phương; tăng cường công tác đào tạo nhân lực, đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho lao động của các ngành kinh tế biển như: Nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản. Quan tâm đầu tư cơ sở, thiết bị dạy học cho các địa phương có hải đảo;

Thứ tư, chú trọng đầu tư xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hóa gắn liền với giá trị văn hóa biển, bảo tồn các làng nghề truyền thống như: Làng chài Hàm Ninh, trồng tiêu xanh tại Xã Cửa Dương, Cửa Cạn và Dương Tơ tại thành phố Phú Quốc, thực hiện bảo tồn di sản văn hóa tại thành phố Hà Tiên... Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động bảo vệ, phục hồi, tái tạo động vật, thực vật thủy sinh và hệ sinh thái biển; hoạt động nuôi trồng thủy sản;

Thứ năm, tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nhất là môi trường biển; chú trọng xây dựng ý thức bảo vệ môi trường bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học biển; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và phòng, chống thiên tai;

Thứ sáu, tiếp tục đẩy mạnh các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước; tích cực thu hút đầu tư vào các lĩnh vực như: Du lịch, nuôi trồng thủy sản xa bờ, năng lượng gió, môi trường.

3. KẾT LUẬN

Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2025, công bố ngày 03-11-2023 với các định hướng phát triển kinh tế biển bền vững của tỉnh Kiên Giang trọng tâm gồm: “1) *Khai thác hiệu quả lợi thế về biển, đảo, vị trí tiếp giáp với biển tây để xây dựng tỉnh Kiên Giang trở thành trung tâm kinh tế biển của quốc gia; Phú Quốc là đô thị biển đảo độc đáo, đặc sắc, trung tâm du lịch sinh thái biển - đảo tầm cỡ quốc tế*; 2) *Tập trung phát triển chuỗi đô thị ven biển, hướng biển để kết nối mạnh mẽ hoạt động kinh tế - xã hội giữa đất liền với hải đảo*; 3) *Sử dụng tiết kiệm hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái biển; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng*” [4, tr.6]. Định hướng phát triển kinh tế biển của tỉnh Kiên Giang gắn với chuỗi các hạ tầng được đầu tư, hệ sinh thái đa tầng về kinh tế biển sẽ là điểm đến tiềm năng để việc phát triển kinh tế biển tại tỉnh Kiên Giang có thể tiến nhanh, tiến chắc trong tương lai gần.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2018), *Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22-10-2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Hà Nội.
- [2] Cục thống kê tỉnh Kiên Giang (2024), *Tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và năm 2024*, Kiên Giang.

- [3] Tỉnh ủy Kiên Giang (2022), Số 209-BC/TU, *Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 36-NQ của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Kiên Giang.
- [4] Tỉnh ủy Kiên Giang (2019), *Chương trình hành động số 47-CTr/TU, ngày 21-2-2019 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045*, Kiên Giang.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2023), Số 1289/QĐ-TTg, *Quyết định Phê duyệt quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*, Hà Nội.
- [6] Phòng tổng hợp (2025), *Kiên Giang đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, Thành tựu 2025 và định hướng 2025*, <https://vpubnd.kiengiang.gov.vn/trang/TinTuc/147/10786/Kien-Giang-day-manh-phat-trien-kinh-te-bien--Thanh-tuu-2024-va-dinh-huong-2025.html>, ngày truy cập: 06-5-2025.
- [7] Trần Linh (2025), *Du lịch Kiên Giang triển khai nhiệm vụ năm 2025*, <https://sdl.kiengiang.gov.vn/trang/TinTuc/17/1627/DU-LICH-KIEN-GIANG-TRIEN-KHAI-NHIEM-VU-NAM-2025.html>, ngày truy cập: 06-5-2025.
- [8] Lê Minh (2024), *Kiên Giang phát triển tiềm năng du lịch*, <https://vpubnd.kiengiang.gov.vn/trang/TinTuc/147/10052/Kien-Giang-phat-trien-tiem-nang-du-lich.html>, ngày truy cập: 05-5-2025.